TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2019/DS-ST
Ngày: 12-7-2019
V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hồng;

2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hồng Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 119/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐXX-ST ngày 21 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lâm Thuận V, sinh năm 1975; địa chỉ: ấp P, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; Có mặt.

2. Bị đơn:

2.1. Ông Lê Văn K, sinh năm 1965; địa chỉ: ấp P, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; Vắng mặt;

2.2. Bà Lê Thị P, sinh năm 1973; địa chỉ: ấp P, xã K, huyện C, tỉnh An Giang; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản hòa giải nguyên đơn ông Lâm Thuận V trình bày: Do có mối quan hệ là bà con với nhau nên ngày 03/5/2017 ông Lê Văn K cùng vợ là Lê Thị P có hỏi vay số tiền 800.000.000đồng, hai bên có lập văn bản thỏa thuận lãi suất 1,5%/tháng, thời

gian vay là 06 tháng, tiền lãi đóng hàng tháng. Từ lúc nhận tiền vay đến nay ông K và bà P không đóng lãi và không trả vốn nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn K cùng vợ là Lê Thị P trả số tiền vay là 800.000.000đồng và yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật.

Bị đơn ông Lê Văn K cùng vợ là Lê Thị P đã được tống đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về các phiên hòa giải nhưng ông K, bà P không gửi văn bản ghi ý kiến của ông về các yêu cầu khởi kiện của ông V cho Tòa án và Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ông Lâm Thuận V khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp về hợp đồng với ông Lê Văn K, bà Lê Thị P. ông K, bà P có nơi cư trú ấp P, xã K, huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định;

[1.2] Ông Lê Văn K, bà Lê Thị P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ông Lâm Thuận V khởi kiện yêu cầu ông Lê Văn K, bà Lê Thị P trả số tiền vay hiện còn thiếu là 800.000.000đồng, căn cứ khởi kiện là biên nhận vay tiền ghi ngày 03/5/2017, biên nhận có ghi rõ địa chỉ của ông Lê Văn K, bà Lê Thị P hiện thường trú ấp P, xã K, huyện C, tỉnh An Giang. Quá trình giải quyết Tòa án đã tống đạt các thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng phía bị đơn vắng mặt và cũng không có ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông V. Căn cứ các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là biên nhận vay tiền có chữ ký của ông K, bà P nên có cơ sở xác định ông K, bà P có xác lập hợp đồng vay với ông V với số tiền 800.000.000đồng. Xét thấy hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 463 Bộ luật Dân sự 2015. Do ông K, bà P không thực hiện nghĩa vụ trả lại số tiền trên cho ông V là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015 nên yêu cầu khởi kiện của ông V là có căn cứ và được chấp nhận.

[2.2] Ngoài yêu cầu trả tiền vốn vay, ông V còn yêu cầu trả lãi theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng việc thỏa thuận lãi của các đương sự là 1,5%/tháng là không vượt quá quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự và được hướng dẫn tại điểm a, khoản 2, Điều 5; điểm a, khoản 1, Điều 13

Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên chấp nhận yêu cầu tính lãi của nguyên đơn; bị đơn phải trả tiền lãi kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong và tiền lãi được tính như sau:

Từ ngày 03/5/2017 đến ngày 12/7/2019 là 800 ngày. Áp dụng theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận lãi suất 1,5%/tháng tiền lãi được tính là: 800.000.000đồng x 1,5%/tháng (1,5/30) x 800ngày = 320.000.000đồng.

[3] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 26, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Thuận V.

1) Buộc ông Lê Văn K, bà Lê Thị P có nghĩa vụ trả cho ông Lâm Thuận V số tiền vốn vay là 800.000.000đồng (Tám trăm triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 12/7/2019 là 320.000.000đồng (Ba trăm hai mươi triệu đồng);

2) Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 1,5%/tháng.

Về án phí: Ông Lê Văn K, bà Lê Thị P phải chịu án phí sơ thẩm là 45.600.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu sáu trăm nghìn đồng); ông Lâm Thuận V được nhận lại số tiền 18.000.000đồng (Mười tám triệu đồng) tạm nộp án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012745 ngày 11/3/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng